

## QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ NĂM 2010-2015

- Căn cứ Điều 104 Luật Doanh nghiệp năm 2005.
- Căn cứ bản Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Xây dựng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/01/2005 và được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung vào ngày 11/04/2007, 16/05/2008 và 20/05/2009.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Xây dựng tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với các nội dung sau:

### 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 19/5/2010) có mặt tại Đại hội.

### 2. Đối tượng được ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nếu nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết theo tỉ lệ dưới đây trong thời hạn liên tục từ 06 tháng trở lên thì có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo tỷ lệ tương ứng:
  - Nếu nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần thì được đề cử 01 người vào HĐQT và 01 người vào BKS;
  - Nếu nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần thì được quyền đề cử 02 người vào HĐQT và 02 người vào BKS;
  - Nếu nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần thì được quyền đề cử 03 người vào HĐQT và 03 người vào BKS;
  - Nếu nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần thì được quyền đề cử 04 người vào HĐQT.
  - Nếu nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần thì được quyền đề cử 05 người vào HĐQT.
- Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên, thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

### **3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và BKS:**

#### **3.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

#### **3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:**

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của công ty.
- Trong Ban kiểm soát có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;
- Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính, không phải là Giám đốc tài chính của công ty và phải là cổ đông của Công ty.

### **4. Phương thức bầu cử:**

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Điều 104 Luật Doanh nghiệp.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.  
Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 5 (hoặc 3) (5 là số lượng thành viên bầu vào HĐQT, 3 là số lượng thành viên bầu vào BKS).
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

### **5. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:**

#### **5.1. Phiếu bầu cử:** (có mẫu đính kèm)

##### **a. Hình thức phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu HĐQT giấy màu hồng có đóng dấu đỏ của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Xây dựng (INVESTCO).
- Phiếu bầu BKS giấy màu vàng có đóng dấu đỏ của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Xây dựng (INVESTCO).

**b. Nội dung phiếu bầu cử:**

- Phần 1: thể hiện Mã số cổ đông, Tổng số cổ phần, Tổng số phiếu. Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó nắm giữ.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT hoặc BKS.

**c. Ghi phiếu bầu cử:**

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền bầu cử.

**d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành, không có dấu Công ty.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCD thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu.
- Phiếu không còn nguyên vẹn.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

**5.2. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

**a. Ban Kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - + Thông qua Quy chế bầu cử;
  - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

**b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **6. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:**

- Ứng cử viên phải có tỷ lệ phiếu bầu hợp lệ đạt  $\geq 65\%$ .  
Tỷ lệ phiếu bầu = Tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên/ tổng số cổ phần dự họp x 100%, tỷ lệ này phải  $\geq 65\%$ .
- Ứng cử viên trúng cử được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Trường hợp có số lượng thành viên không đạt tỷ lệ tín nhiệm  $\geq 65\%$ , Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung vào kỳ Đại Hội Đồng Cổ Đông kế tiếp.

#### **7. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

#### **8. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu** sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2010.

Quy chế này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**BAN KIỂM PHIẾU**

## Mẫu phiếu bầu HĐQT và BKS (Đính kèm cùng Quy chế bầu cử)

### Yêu cầu:

1. Cổ đông chỉ được chọn bầu phiếu theo Cách 1 hoặc Cách 2. Nếu chọn Cách 1 thì vui lòng đánh dấu “X” đủ tất cả các ô vuông thì mới hợp lệ. Nếu chọn Cách 2 thì tổng số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu.
2. Nếu Cổ đông không dồn phiếu cho bất kỳ người nào trong danh sách Ứng cử viên thì phần “Số phiếu được bầu” sẽ để trống và phiếu bầu này vẫn được xem là hợp lệ.
3. Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi **Tổng số phiếu** của mình, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên **phải nhỏ hơn hoặc bằng** Tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.
4. Phiếu bầu Hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:
  - Tổng số phiếu được bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng Tổng Số phiếu bầu của cổ đông;
  - Phiếu bầu để trống;
  - Dồn phiếu cho 1 hoặc nhiều người;
  - Đánh dấu vào các ô vuông trong Cách 1.
5. Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:
  - Cổ đông Gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên.
  - Cổ đông dùng vượt quá Tổng số phiếu bầu của mình.
  - Cổ đông bầu bằng “%” số phiếu.
  - Cổ đông không đánh dấu hết tất cả các ô trong Cách bầu 1.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG**  
**PHIẾU BẦU**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NHIỆM KỲ NĂM 2010-2015**

#### **Phần I**

**MS cổ đông: .....**

**Tổng số cổ phần: 2.000.000 cp**

**Tổng số phiếu: 2.000.000 x 5 = 10.000.000 phiếu**

#### **Phần II**

**Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT**

STT	Họ và tên ứng cử viên	Cách 1 : Số phiếu bầu phân bổ đều cho các ứng cử viên	Cách 2 : Số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên
1			
2			
3			
4			
5			

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG**

**PHIẾU BẦU**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SÓAT**

**NHIỆM KỲ NĂM 2010-2015**

**Phần I**

**MS cổ đông: .....**

**Tổng số cổ phần: 2.000.000 cp**

**Tổng số phiếu: 2.000.000 x 3 = 6.000.000 phiếu**

**Phần II**

**Danh sách ứng cử viên thành viên BKS**

STT	Họ và tên ứng cử viên	Cách 1 : Số phiếu bầu phân bổ đều cho các ứng cử viên	Cách 2 : Số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên
<b>1</b>			
<b>2</b>			
<b>3</b>			